

Số: 815/PA-SYT

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 4 năm 2017

PHƯƠNG ÁN

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2017 của Ngành Y tế tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) năm 2017 của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Thanh Hóa. Để chủ động phòng chống, khắc phục hậu quả giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai xảy ra. Ngành Y tế xây dựng phương án phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU :

1. Đảm bảo các hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân trong mọi tình huống thiên tai.
2. Bảo vệ an toàn tính mạng của người bệnh và cán bộ công nhân viên chức, người lao động; hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản khi xảy ra thiên tai.
3. Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện trang thiết bị dụng cụ, thuốc, hoá chất để đáp ứng kịp thời khi có tình huống cấp cứu, TKCN cũng như xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh trong và sau thiên tai, lụt, bão.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ :

1. Tổ chức hệ thống chỉ huy :

- Cử cố Ban chỉ huy PCTT&TKCN tại các đơn vị trong toàn ngành, tổ chức phân công giao trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách các vùng trọng điểm, các xã phường trên địa bàn để chỉ đạo, kiểm tra giám sát và đôn đốc mọi hoạt động PCTT của cơ sở.

- Chuẩn bị và thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”: **chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ**. Thường xuyên kiểm tra các mặt chuẩn bị cho PCTT và bổ xung kịp thời những thiếu sót, đồng thời hoàn chỉnh phương án kế hoạch PCTT tại đơn vị với nội dung chi tiết có tính khả thi để đáp ứng được ngay khi thiên tai xuất hiện trên địa bàn.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, theo dõi và quản lý chặt chẽ các vùng trọng điểm dịch, vùng hay bị thiên tai. Các đơn vị tuyến tỉnh phải thường xuyên kiểm tra đôn đốc tuyến dưới theo chức năng nhiệm vụ của mình. Trung tâm y tế các huyện, thị, thành phố phải thường xuyên kiểm tra đôn đốc công tác chuẩn bị PCTT đối với tuyến y tế xã, phường, thị trấn. Đặc biệt hệ phòng bệnh phải xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, xử lý thanh khiết môi trường trước, trong và sau thiên tai.

- Tổ chức một bộ phận thường trực 24/24 giờ trong ngày kể từ ngày 15/5 đến ngày 30/11/2017 tại các đơn vị trong toàn ngành.

- Tiếp tục củng cố các bộ phận thật vững chắc như: bố trí giường lưu để thu dung điều trị miễn phí bệnh nhân trong thiên tai, lụt bão, các đội cơ động: tổ vận chuyển cấp cứu, đội phẫu thuật, đội vệ sinh phòng chống dịch, kèm theo cơ sở vật chất, thuốc men, dụng cụ cấp cứu... để sẵn sàng chi viện cho tuyến trước.

- Thành lập các tổ chuyên môn tại đơn vị gồm (có phụ lục kèm theo):

+ Tổ vận chuyển cấp cứu: 71 tổ (có cả thuốc cấp cứu)

+ Đội phẫu thuật: 34 đội (có cả dụng cụ phẫu thuật)

+ Đội Vệ sinh phòng chống dịch: 64 đội

+ Cơ sở thuốc PCLB: 153 cơ sở

+ Cơ sở y dụng cụ: 43 cơ sở

+ Số giường bệnh: 640 giường ở các bệnh viện để thu dung bệnh nhân cấp cứu trong thiên tai, lụt bão.

- Bảo đảm đầy đủ vật chất, dự trữ về số lượng và chất lượng để phục vụ cho PCTT tại các đơn vị như: cơ sở thuốc, cơ sở y cụ, dụng cụ phẫu thuật, thuốc cấp cứu, dịch truyền, cáng, nẹp, garô, giường bệnh, ô tô cứu thương, xăng dầu, máy nổ, đèn bão, đèn pin, cờ hiệu, xuống bè, cột chống, dây buộc, lương thực, thực phẩm và vật tư thiết yếu khác... để sẵn sàng phục vụ tại chỗ và chi viện khi có thiên tai xảy ra.

- Đối với phương tiện vận chuyển cấp cứu các đơn vị chuẩn bị xe ô tô cứu thương vận hành tốt :

+ Các đơn vị y tế tuyến tỉnh có từ 1 - 2 xe cứu thương.

+ Các bệnh viện huyện, thị, thành phố có 1 xe cứu thương.

Ngoài việc chuẩn bị PA PCTT của ngành; Sở Y tế chuẩn bị lực lượng phương tiện và thuốc men sẵn sàng chờ lệnh huy động của tỉnh trong công tác PCTT chung của tỉnh Thanh Hoá.

2. Phân công nhiệm vụ cho các tuyến

2.1. Các đơn vị y tế tuyến tỉnh.

a) Đối với hệ dự phòng:

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai của đơn vị thuộc phạm vi phụ trách.

- Tăng cường kiểm tra giám sát đơn đốc cơ sở thực hiện tốt công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai, lụt bão hoàn thành mọi việc trước mùa mưa bão về khâu tổ chức, tích cực chủ động trước, trong và sau thiên tai, lụt bão như: xử lý VSMT, thanh khiết môi trường, xử lý phân, nước, rác và các chất ứ đọng sau bão lụt, xử lý nước sạch cho nhân dân sử dụng. Theo dõi quản lý các loại dịch bệnh đặc biệt là các bệnh dịch lây theo đường ăn uống, tập trung bao vây ngăn chặn,

dập tắt dịch nhanh chóng, không chế không để dịch bệnh phát sinh, phát triển, lưu ý các vùng trọng điểm và các ổ dịch cũ tiềm tàng.

- Cung cấp kịp thời các loại thuốc, hoá chất phòng chống dịch bệnh cho cơ sở, nhất là các vùng trọng điểm, vùng hay bị thiên tai, lụt, bão.

- Tổ chức các đội vệ sinh phòng chống dịch để sẵn sàng chi viện cho tuyến dưới khi có thiên tai, lụt, bão xảy ra.

- Tăng cường chỉ đạo tuyến dưới để thực hiện tốt công tác vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch trước, trong và sau thiên tai, bão lụt.

- Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh và các đơn vị trực thuộc Chi cục tổ chức tổ thường trực phòng chống thiên tai tại đơn vị.

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm theo dõi diễn biến trong và sau thiên tai, lụt bão để chỉ đạo, khắc phục, xử trí kịp thời các vụ ngộ độc thực phẩm (nếu có), đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho nhân dân.

b) Đối với hệ điều trị:

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai của đơn vị thuộc phạm vi phụ trách.

- Tập trung chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn, kỹ thuật thường xuyên kiểm tra giám sát và tập huấn chuyên môn cho tuyến dưới về phương pháp cấp cứu bệnh nhân bị thiên tai: cấp cứu trên biển, cấp cứu chấn thương các loại, vùi lấp, bỏng, gãy xương, ngộ độc, băng bó vết thương, trợ hô hấp, cầm máu, shock do điện giật...Phân loại bệnh nhân chuyển tuyến điều trị.

- Tổ chức các đội vận chuyển cấp cứu, đội phẫu thuật kể cả xăng xe cứu thương, các loại thuốc cấp cứu và dụng cụ phẫu thuật để chi viện kịp thời cho tuyến trước khi có yêu cầu.

- Củng cố các khoa phòng, đảm bảo đầy đủ về cơ sở vật chất cho PCTT, cấp cứu, phẫu thuật tại chỗ, bố trí giường bệnh kế hoạch để thu dung khi có một lượng lớn bệnh nhân vào điều trị nhất là trong tình huống thiên tai xảy ra ác liệt với mức độ nặng nề để chủ động được ngay. Đồng thời có kế hoạch sơ tán bệnh nhân là phụ nữ và trẻ em đang điều trị về địa điểm an toàn được định trước khi có lụt, bão xuất hiện.

- Riêng đối với 3 bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Phụ sản, Nhi mỗi đơn vị chuẩn bị một tổ phẫu thuật kèm theo dụng cụ, thuốc men tăng cường cho tuyến dưới sẵn sàng chờ lệnh điều động của Giám đốc Sở Y tế trong thời gian trực.

c) Đối với Công ty cổ phần Dược – Vật tư y tế Thanh Hóa, Công ty CP Thiết bị - VTYT Thanh Hóa

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai của đơn vị thuộc phạm vi phụ trách.

- Có trách nhiệm tổ chức đóng gói dự trữ và luân chuyển các cơ số thuốc, chuẩn bị các loại hoá chất phục vụ cho công tác PCTT theo chỉ tiêu kế hoạch của Sở Y tế giao.

- Đảm bảo đầy đủ các loại thuốc cấp cứu, thuốc chuyên khoa, thuốc chống dịch, dịch truyền và các vật tư thiết bị y dụng cụ y tế để đáp ứng kịp thời theo yêu cầu và vận chuyển thuốc, hoá chất đến các vùng bị thiên tai, lụt, bão theo lệnh của Ngành.

- Hoàn thành tu bổ nhà cửa, chằng chống kho tàng bảo quản thuốc hoá chất xong trước mùa mưa bão.

2.2. Các đơn vị y tế huyện, thị , thành phố.

Phòng y tế huyện, thị, thành phố thực hiện chức năng QLNN về y tế trên địa bàn, xây dựng phương án PCTT&TKCN mà trọng tâm là phòng chống thiên tai, lụt bão trên địa bàn huyện. Đồng thời chỉ đạo Bệnh viện đa khoa; Trung tâm y tế căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị:

- Xây dựng phương án phòng chống thiên tai của đơn vị chi tiết và có tính khả thi.

- Đảm bảo đầy đủ về cơ sở vật chất dự trữ phục vụ cho PC thiên tai, lụt bão tại các đơn vị như: xăng xe, dụng cụ phẫu thuật, thuốc cấp cứu, dịch truyền, cáng nẹp, garo, giường lưu, xăng dầu, máy nỏ, đèn dầu, đèn pin, cờ hiệu, xuống bè, cột chống, dây buộc, lương thực thực phẩm... để sẵn sàng phục vụ cho chính mình và cho địa bàn đơn vị quản lý khi có thiên tai, lụt bão xảy ra.

- Tập trung giám sát xử lý triệt để các ổ dịch bệnh, có biện pháp chống dịch chủ động tích cực, thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường: xử lý phân, nước, rác, đặc biệt chú ý nguồn nước ăn cho nhân dân phải được khử trùng bằng phenol và cloramin B khi có nhiễm bẩn.

- Đối với BVĐK và Trung tâm Y tế các huyện ven biển tùy vào tình hình thực tế bố trí các tổ điều trị cấp cứu tai nạn ven biển khi bão đổ bộ vào.

- Tăng cường chỉ đạo tuyến y tế xã, phường, thị trấn, thôn bản, chi viện kịp thời cho cơ sở về lực lượng cán bộ, vật chất, tổ chức cấp cứu điều trị và theo dõi sát diễn biến tình hình thiên tai, lụt bão, khả năng tự khắc phục và xin chi viện của trên.

- Các đơn vị cần tổ chức diễn tập, ra tình huống báo động thử để chủ động trong PCTT.

2.3. Đối với tuyến y tế xã, phường, thị trấn.

Trung tâm y tế chỉ đạo Trạm Y tế các xã:

- Tiến hành xây dựng phương án PCTT cụ thể chi tiết, mỗi trạm y tế có từ 1-2 cơ số thuốc phục vụ cho cấp cứu ban đầu và phòng chống các bệnh truyền nhiễm phù hợp với địa phương, chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận thu dung cấp cứu ban đầu cho nạn nhân bị tai nạn trong thiên tai, lụt bão.

- Phân công trách nhiệm cho từng cán bộ y tế trực trạm phụ trách theo dõi các thôn, bản trên địa bàn trong thời gian trực.

- Tăng cường bảo quản chằng chống nhà cửa, vật tư tài sản, theo dõi sát tình hình diễn biến thiên tai, giám sát dịch bệnh, tham gia xử lý thanh khiết môi trường, đồng thời báo cáo nhanh những thiệt hại và xin sự hỗ trợ của tuyến trên.

III. CHẾ ĐỘ THƯỜNG TRỰC, TRỰC BAN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

3.1. Chế độ thường trực, trực ban :

Từ 05/5/2017 đến 30/11/2017, Ban chỉ huy PCTT&TKCN của tất cả các cấp từ Sở đến các đơn vị tuyến tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và các trạm y tế xã, phường, thị trấn đều phải thực hiện chế độ thường trực, trực ban và trực chỉ huy theo chế độ thường trực 24/24h (kể cả ngày lễ và ngày nghỉ). Khi có tình hình thiên tai, lụt bão sớm hoặc muộn hơn thời gian quy định trên thì sẽ bố trí trực sớm hoặc kéo dài hơn theo yêu cầu của Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh.

3.2. Thường trực, trực ban ở Sở Y tế :

Thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN ngành Y tế đặt tại Văn phòng Sở Y tế (101 Nguyễn Trãi, P. Ba Đình, Thành phố Thanh Hóa; Điện thoại 02373.852.263, Fax: 02373885603; điện thoại di động 0968968986; 0912253934).

3.3. Thường trực, trực ban ở BCH PCLB&TKCN các đơn vị :

Các đơn vị phải tổ chức bộ phận thường trực của Ban chỉ huy PCTT&TKCN của đơn vị xong trước ngày 15/5/2017. Cử cán bộ thường trực theo dõi sát diễn biến của thiên tai, lụt bão để kịp thời báo cáo Lãnh đạo có biện pháp xử lý kịp thời (*Đơn vị báo cáo họ tên cán bộ thường trực, số điện thoại trực để liên lạc trong và ngoài giờ hành chính về Văn phòng- Sở Y tế*). Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về BCH ngành theo quy định. Khi đột xuất có thiên tai, lụt, bão phải báo ngay bằng điện thoại. Đồng thời phải báo cáo bằng điện thoại vào lúc 14- 16 giờ mỗi ngày về diễn biến, hậu quả, biện pháp giải quyết và các đề nghị hỗ trợ (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

- Trên cơ sở phương án PCTT & TKCN của ngành, của BCH PCTT&TKCN các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị khẩn trương kiện toàn BCH, củng cố các đội cơ động: tổ vận chuyển cấp cứu, đội phẫu thuật, đội vệ sinh phòng chống dịch và dụng cụ, thuốc men... và phương án của đơn vị, báo cáo về Ban chỉ huy PCTT&TKCN ngành trước ngày 15/5/2017. Đối với BVĐK và TTYT, Trung tâm DS-KHHGD huyện, thị xã, thành phố gửi thêm 01 bản về Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

- Giao cho Bệnh viện đa khoa các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn các kỹ thuật cấp cứu đuối nước, điện giật và cấp cứu chấn thương cho các đội vận chuyển, cấp cứu và đội phẫu thuật của Bệnh viện và cán bộ các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Giao cho Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn các phương pháp xử lý ô nhiễm môi trường, nguồn nước, các biện pháp phòng chống dịch thường xảy ra trong và sau bão lũ cho các đội vệ sinh phòng dịch của Trung tâm và cán bộ các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện.

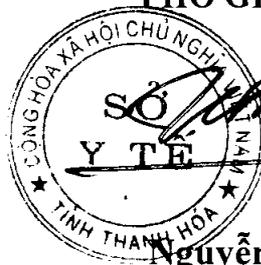
- Tổ chức rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt, đồng thời nghiêm khắc phê bình, kiểm điểm các cá nhân, đơn vị, bộ phận phạm sai lầm, khuyết điểm trong phục vụ PCTT.

Nhận được kế hoạch này yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị, đồng thời thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung được giao./. HQ

Nơi nhận:

- Các đơn vị y tế trong tỉnh (để thực hiện);
- BCH PCTH&TKCN Bộ Y tế(để b/c);
- BCH PCTT&TKCN tỉnh (để b/c);
- Các thành viên BCH Ngành;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Bá Cẩn

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PCTT&TKCN NĂM 2017

(Kèm theo Phương án số 105/PA-SYT ngày 28/4/2017 của Giám đốc Sở Y tế)

| TT | Tên đơn vị | GB | Tổ VC CC | Đội PT | Đội VSPD | CS thuốc | CS Y cụ | Ghi chú |
|----|------------------------|--|----------|--------|----------|----------|---------|---------|
| 1 | Chi cục DS-KHHGD | Chỉ đạo các Trung tâm DS-KHHGD huyện theo chức năng QLNN | | | | | | |
| 2 | BVĐK tỉnh | 50 | 4 | 2 | 2 | 4 | 2 | |
| 3 | BVĐK Ngọc Lặc | 30 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | |
| 4 | BV Phụ sản | 30 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | |
| 5 | BV Phôi | 20 | 2 | | 2 | 2 | 1 | |
| 6 | BV Nhi | 20 | 2 | 2 | 2 | 4 | 1 | |
| 7 | BV Tâm thần | 20 | 2 | | 1 | 2 | 1 | |
| 8 | BV Y dược cổ truyền | 20 | 2 | | 1 | 2 | 1 | |
| 9 | BVĐDPHCN | 20 | 1 | | 1 | 2 | 1 | |
| 10 | BV Mắt | 20 | 2 | | 1 | 2 | 1 | |
| 11 | BV Da liễu | 10 | 1 | | 1 | 2 | 1 | |
| 12 | TTYT dự phòng | | 1 | | 4 | 4 | 1 | |
| 13 | TTPC ST-KST-CT | | 1 | | 2 | 4 | 1 | |
| 14 | BV Nội tiết | 10 | 1 | | 1 | 2 | 1 | |
| 15 | TTCSSKSS | | 1 | | 1 | 2 | 1 | |
| 16 | Cty CP Dược-VTYT | | 2 | | | 31 | | |
| 17 | Cty CP Thiết bị - VTYT | | 1 | | | 1 | | |
| 18 | Thị xã Bỉm Sơn | 10 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 19 | Huyện Hà Trung | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 20 | Huyện Nga Sơn | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 21 | Huyện Hậu Lộc | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 22 | Huyện Hoàng Hóa | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 23 | TP Thanh Hoá | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 24 | Thị xã Sầm Sơn | 10 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 25 | Huyện Quảng Xương | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 26 | Huyện Tĩnh Gia | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 27 | Huyện Nông Cống | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 28 | Huyện Đông Sơn | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 29 | Huyện Triệu Sơn | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 30 | Huyện Thiệu Hóa | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 31 | Huyện Yên Định | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 32 | Huyện Thọ Xuân | 20 | 2 | 1 | 2 | 4 | 1 | |
| 33 | Huyện Vĩnh Lộc | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 34 | Huyện Cẩm Thủy | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 35 | Huyện Thạch Thành | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 36 | Huyện Bá Thước | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 37 | Huyện Lang Chánh | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 38 | Huyện Thường Xuân | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 39 | Huyện Như Xuân | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 40 | Huyện Như Thanh | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 41 | Huyện Quan Sơn | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 42 | Huyện Quan Hóa | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| 43 | Huyện Mường Lát | 10 | 1 | 1 | 1 | 2 | 1 | |

| | | | | | | | | |
|----|------------------|---|-----------|-----------|-----------|------------|-----------|--|
| 44 | TT GDYK | | 1 | | | 1 | | |
| 45 | TT Kiểm nghiệm | | 1 | | | 1 | | |
| 46 | TT TTGD-SK | | 1 | | | 1 | | |
| 47 | TT HIV | | 1 | | | 1 | | |
| 48 | CC ATVSTP | Kiểm tra công tác ATTP trên địa bàn theo chức năng nhiệm vụ | | | | | | |
| | Tổng cộng | 640 | 72 | 34 | 64 | 154 | 43 | |

Ghi chú: Chỉ tiêu phân cho tuyến huyện, thị xã, thành phố như sau:

+ Số cơ sở thuốc: BVĐK một nửa, TTYT một nửa;

+ Các chỉ tiêu khác tại bệnh viện

SỞ Y TẾ THANH HOÁ
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU BÁO CÁO

Tình hình thiệt hại do thiên tai, lụt, bão, thảm hoạ

1. Loại thiên tai, thảm hoạ.....thời gian từ.....đến.....cấp độ, mức độ.....
2. Khu vực ảnh hưởng.....
3. Những việc ngành y tế đã triển khai và tình trạng hoạt động của cơ sở y tế:
.....
4. Tình hình thiệt hại về người:

| Thiệt hại về người | Nguyên nhân | | | |
|--------------------------------|--------------|-----------|------|--------------|
| | Do sang chấn | Đuối nước | Bông | Khác(Ghi rõ) |
| Tổng số người chết | | | | |
| Nam/Nữ | | | | |
| Trong đó < 16 tuổi | | | | |
| Tổng số người bị thương | | | | |
| Nam/Nữ | | | | |
| Trong đó < 16 tuổi | | | | |

5. Tình hình thiệt hại về cơ sở vật chất của ngành y tế:

| | Hỏng hoàn toàn | Hỏng nặng | Hư hại nhẹ | Ngập/cháy |
|---------------------|----------------|-----------|------------|-----------|
| Trạm y tế xã | | | | |
| PK ĐKKV | | | | |
| Bệnh viện | | | | |
| Trang thiết bị y tế | | | | |
| Thuốc/hóa chất | | | | |

* Ghi chú: Các thiệt hại có thể tính cụ thể bằng số lượng các loại....

6. Tình hình dịch bệnh và dự báo nguy cơ:
7. Nhu cầu hỗ trợ của địa phương/đơn vị:
8. Góp ý, đề nghị của địa phương/đơn vị về công tác PCLB:

...giờ ngày tháng năm 20

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên đúng dấu)

DANH MỤC ĐÓNG GÓI 01 CƠ SỞ THUỐC CHỐNG THIÊN TẠI

Cơ sở thuốc được các đơn vị đóng gói để sử dụng từ nhiều năm nay, qua kiểm tra vẫn phát huy tác dụng và phù hợp với thực tế, Sở Y tế yêu cầu các đơn vị y tế trong ngành đóng gói theo danh mục đó qui định sau:

| STT | Tên thuốc, Hàm lượng | ĐVT | Số lượng | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|------|----------|---------|
| 1 | Cephalexin 250mg | Viên | 100 | |
| 2 | Amoxicilin 250mg | Viên | 100 | |
| 3 | Amoxicilin 500mg | Viên | 100 | |
| 4 | Paracetamol 100mg | Viên | 500 | |
| 5 | Paracetamol 500mg | Viên | 200 | |
| 6 | Loratadine SPM 5mg | Viên | 100 | |
| 7 | Berinthepfarm | Viên | 100 | |
| 8 | Cotrimoxazol 480mg | Viên | 200 | |
| 9 | Theresol | Gói | 20 | |
| 10 | Vitamin B1+B6+B12 | Viên | 200 | |
| 11 | Povidon Iod 10% 20ml | Lọ | 10 | |
| 12 | Dung dịch DEP | Lọ | 24 | |
| 13 | Tetracyclin 1%, | Tube | 5 | |
| 14 | Thuốc nhỏ mắt Cloramphenicol 0,4% | Lọ | 10 | |
| 15 | Băng xô 2,5x0,055m | Cuộn | 20 | |
| 16 | Gạc y tế 8cmx9cm | Gói | 20 | |
| 17 | Bông hút 8g Túi*400cuộn | Cuộn | 20 | |
| 18 | Xanh Methylen 1% 20ml | Lọ | 10 | |
| 19 | Cao sao vàng 4g | Hộp | 20 | |
| 20 | Cloramin B 250mg | Viên | 500 | |

SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA

BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA

Đơn vị.....

CÔNG TÁC PCLB&TKCN NĂM 20...

(Biên bản này lập thành 02 bản, 01 bản giữ lại đơn vị, 01 bản gửi về Sở Y tế).

Hôm nay ngày.....tháng.....năm 2016, thực hiện kế hoạch PCLB&TKCN năm 2016. Đơn vị đã tổ chức tự kiểm tra, thành viên Đoàn gồm:

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

Kết quả tự kiểm tra như sau:

| TT | NỘI DUNG KIỂM TRA | ĐV- TÍNH | ĐÃ CÓ HOẶC SỐ LƯỢNG | CHƯA CÓ | GHI CHÚ |
|-----|--|----------------|---------------------|---------|-----------------------------------|
| 1. | Thành lập BCH-PCLB&TKCN | QĐ | | | |
| 2. | Bản phân công nhiệm vụ cho từng thành viên | Bản | | | |
| 3. | Tổ vận chuyển, cấp cứu | QĐ | | | |
| 4. | Đội phẫu thuật | QĐ | | | |
| 5. | Đội vệ sinh phòng dịch | QĐ | | | |
| 6. | Máy phun hoá chất | Cái | | | Ghi số hiện có |
| 7. | Bộ trung phẫu, tiểu phẫu | Bộ | | | Ghi số hiện có |
| 8. | Cơ số Thuốc | CS | | | Kiểm tra thực tế (Ghi số hiện có) |
| 9. | Cơ số Y cụ | | | | |
| 10. | Cloramin | - Kg - Viên | | | Kiểm tra thực tế (Ghi số hiện có) |
| 11. | Phèn chua | Kg | | | Kiểm tra thực tế (Ghi số hiện có) |
| 12. | Máy phát điện | Cái/KW | | | Kiểm tra thực tế (Ghi số hiện có, |

| | | | | | |
|-----|---------------------------------------|---------------------------------------|----------------|--|--|
| | | | | | ghi số KW cho mỗi cái) |
| 13. | Xe Ô tô | Cái | | | Ghi số hiện có |
| 14. | Nội quy và hiệu lệnh | Xem Sổ | | | Ghi cụ thể hiệu lệnh đã quy định |
| 15. | Phương tiện chằng chống nhà cửa. | - Số mét Dây thép, - Số cọc chống. | | | Kiểm tra thực tế |
| 16. | Phương án PCLB | PA | | | |
| 17. | Triển khai phương án PCLB trong CBCC. | Xem biên bản | | | Ghi Ngày đã triển khai, số người tham gia. |
| 18. | Áo phao cứu sinh | Cái | | | Kiểm tra thực tế |
| 19. | Nhà bạt | Cái | | | Kiểm tra thực tế |
| 20. | Đèn pin | Cái | | | Kiểm tra thực tế |
| 21. | Đèn bão | Cái | | | Kiểm tra thực tế |
| 22. | Ni lon | mét | | | Kiểm tra thực tế |
| 23. | Số điện thoại liên lạc: | | | | |

- Nhận xét ưu khuyết điểm:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Đề nghị Sở Y tế:

.....
.....
.....
.....

Trưởng đoàn kiểm tra
(Ký tên, đóng dấu)